

16- KINH VUA DUY-LÂU-LẶC

Nghe như vậy:

Đức Phật ở tại nước Xá-vệ, vườn Kỳ thọ Cấp cô độc. Bấy giờ các người dòng tộc Thích xứ Ca-duy-la-vệ vừa xây mới đại điện chưa được bao lâu, người Thích cùng bàn với nhau:

–Từ nay về sau đừng để Sa-môn Phạm chí dòng họ Thích vận y quan cùng trưởng giả được vào trước trong điện này; trước tiên phải để cho Phật, thứ đến là các vị Tỷ-kheo Tăng đi vào, các người khác đi theo sau.

Bấy giờ con vua nước Xá-vệ là Duy-lâu-lặc có việc phải đến nước Thích, chưa đi vào thành, bèn đến nghỉ trong cung điện mới làm thành. Sáng hôm sau vào thành, việc xong bèn trở về nước.

Các người trong dòng họ Thích nghe thái tử Duy-lâu-lặc nghỉ tại cung điện mới, họ rất không vui, đâm ra oán ghét và lên tiếng mắng chửi: “Không biết sao nay lại để cho con của kẻ hèn mọn đi vào điện trước!”, rồi họ cùng đào xuống giữa điện sâu đến bảy thước (xưa) bỏ đi lớp đất đó, rồi lấy đất sạch khác đắp vào, lại dùng sữa bò rửa khắp điện. Thái tử Duy-lâu-lặc nghe các người trong dòng họ Thích nói những lời bất tịnh, ô nhục mình, đào sâu xuống bảy thước ở giữa điện rồi lấy đất mới lấp lên, lại dùng sữa bò rửa khắp điện, còn mắng chửi mình là con của kẻ hèn mọn đã làm như bắn điện mới. Nghe xong, lòng đầy bực tức, uất hận, tự nghĩ: “Ta sau này nắm việc nước phải làm cách nào để trừng trị dòng họ Thích.” Không bao lâu, vua nước Xá-vệ mất. Đại thần nghị bàn mời Thái tử làm vua. Vua Duy-lâu-lặc bèn hỏi các đại thần:

–Có kẻ nói lời bất tịnh, làm nhục vua, tội ấy thế nào?

Các đại thần tâu:

–Tội như thế là phải chết.

Vua nói:

–Đúng vậy. Các người trong dòng họ Thích nói lời bất tịnh, làm nhục ta. Họ là thân quyến của Đức Phật. Phật còn có ân ái trong dòng Thích, cho nên trọn không thể trị kẻ có tội.

Các hạ thần bèn nói:

–Phật đã lìa bỏ thế tục, không có ân ái với thân thuộc. Muốn trị tội người dòng họ Thích chẳng có gì là khó.

Vua nghe nói như vậy, bèn tuyên lệnh huy động bốn loại binh: tượng binh, mã binh, xa binh và bộ binh tiến ra khỏi thành, tấn công thành Ca-duy-la-vệ.

Bấy giờ là lúc Phật thọ thực. Ngài mang bình bát vào thành Xá-vệ khát thực. Khất thực xong, Đức Phật ra khỏi thành, đến dưới gốc cây ít bóng mát ngồi lại. Ngài thấy vua dẫn binh đi trên đường lớn. Nhà vua nhìn thấy Đức Phật đang ngồi dưới bóng cây thưa nắng bèn bước xuống xe đến chỗ Phật, sau khi đánh lễ bèn đứng một bên bạch Phật:

–Như nay có nhiều cội đại thọ, cành lá sum suê nhiều bóng mát như là cội đại thọ tên là Ca-chiên. Ca-duy-la-vệ có nhiều cây Ưu-đàm-bát, Ni-câu-loại. Đức Phật sao chẳng ngồi đầy nhiều bóng mát, sao lại ngồi dưới cội cây Thích lá thưa, ít bóng mát?

Đức Phật bảo:

–Vì Ta ưa cái tên, vui thích cái bóng mát này, nên ngồi đây.

Vua nghe xong liền tự nghĩ: “Như vậy Đức Phật vẫn còn có ân ái với dòng họ Thích, vẫn còn có ý trợ giúp”, liền từ chỗ Phật quay lại, rút binh về nước.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật truyền giảng đạo cho nhân dân Xá-vệ, rồi có ý muốn đến nước Ca-duy-la-vệ, bèn cùng các Tỳ-kheo đến vương thổ dòng họ Thích, ở tại vườn Ni-câu-loại giảng dạy.

Không lâu sau, vua nước Xá-vệ lại hỏi các cận thân:

–Nếu như có kẻ nói lời bất tịnh, làm nhục vua, tội ấy thế nào?

Các cận thân tâu:

–Tội như vậy phải xử chết.

Vua lại nói:

–Những người dòng họ Thích làm nhục ta, họ đều là thân quyến của Phật. Đức Phật vẫn đang nhớ nghĩ đến những người trong dòng họ Thích. Ta rất cực chẳng trị họ được.

Cận thân nói:

–Thần đã nghe các Sa-môn nói rằng Cù-đàm đã đoạn dứt dâm dục, làm gì có ân ái với thân quyến. Vua muốn trị tội họ cũng chẳng khó chi.

Vua nghe chúng thần nói vậy bèn truyền lệnh huy động bốn loại binh, ra hiệu xuất thành đến vương thổ dòng họ Thích. Đi đến tối thì cách thành trì dòng họ Thích bốn mươi dặm, liền dừng lại nghỉ.

Các người trong dòng họ Thích nghe vua nước Xá-vệ cử bốn loại binh tiến đánh, đã cách thành bốn mươi dặm, sợ ngày mai sẽ đến, bèn sai người phi ngựa đến chỗ Phật báo lại và xin Phật chỉ dạy phương cách. Đức Phật bảo các Thích đóng chặt cửa thành, vua sẽ không thắng được. Nếu bên trong mở cửa, vua Duy-lâu-lặc sẽ chắc chắn xông vào giết các người họ Thích. Người lính nghe Phật dạy bèn lễ Phật, cỡi ngựa trở về.

Bấy giờ Hiền giả Đại Mục-kiền-liên đang ở phía sau Phật, bèn bạch Phật:

–Bậc Minh Tuệ đừng vì các người trong dòng họ Thích lo buồn. Con nay muốn đem cả vương quốc họ Thích dời đến một nơi khác, hoặc sẽ dùng cái lồng sắt bao phủ lấy, như vậy tất cả thiên hạ sẽ làm gì được.

Phật bảo Đại Mục-kiền-liên:

–Làm như vậy thì tội ấy thế nào?

Ngài Mục-kiền-liên nói:

Tuy nói tội hữu hình là như vậy nhưng con không rõ tội vô hình thì như thế nào?

Bấy giờ Đức Phật nói kệ:

*Làm thiện ác, chẳng hề mất
Theo phước lạc trong u khổ
Thiện, ác hiện theo vàng dương.
Rồi cũng đến thân nhận lấy.*

Vua nước Xá-vệ dùng binh trang bị quân cụ cùng nhau công phá thành tộc Thích. Họ Thích cũng cử bốn loại tượng binh, mã binh, xa binh, bộ binh ra thành chiến đấu cùng vua Duy-lâu-lặc.

Người tộc Thích cũng dùng binh trang bị ứng chiến cùng quân đội Xá-vệ.

Lúc chưa giáp nhau, người tộc Thích dùng cung tên, đao sắc bén, bắn tên ngăn xe lại. Tên bắn phá càn xe, thân xe, phá hủy trục xe, thành xe, và bắn chặn người lại. Châu báu chẳng hề xúc chạm.

Vua Xá-vệ rất sợ hãi, bèn hỏi cận thân:

–Các người hẳn biết bọn Thích đã ra khỏi thành tử chiến, chúng ta không thắng được, chi bằng hãy sớm quay về.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cận thần bẩm báo:

–Nay thần nghe bọn người họ Thích đều giữ năm giới, thấy đều trọn đời không sai phạm, chỉ đến mạng sống cũng chẳng dám làm thương hại, nếu gây thương hại là phạm giới. Chỉ cần ngài tự xông lên phía trước là sẽ thắng ngay.

Vua bèn dẫn binh đột phá thẳng vào thế trận họ Thích. Bên Thích tộc thấy vua tiến đánh rất nhanh thì rút vào thành đóng cửa lại.

Vua Xá-vệ bấy giờ sai người nói:

–Này các người dòng họ Thích, các anh em cô cậu cùng ta nào có thù oán gì mà chẳng mở cửa thành? Ta chỉ muốn mượn đường chốc lát, đi vào sẽ ra ngay, không ở lại lâu.

Trong số Thích tộc, có người tin theo lời Phật, đã tu học kinh pháp, không nghi ngờ đạo nên bảo không nên mở cửa. Lại có người chưa tịnh tâm quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tỳ-kheo Tăng nên đâm ra nghi ngờ, cho rằng có thể mở thành và cùng nhau nói chuyện: “Ta người không được doạ nhau mà sinh ra đối địch.” Chúng ta phải bàn bạc cùng các bậc kỳ lão. Những người không chịu bàn bạc là không muốn cho vua kia vào thành; kẻ bàn bạc thì muốn cho vua vào thành. Kết quả phải tùy theo số đông mà hành động, vì số người không đồng ý ít hơn. Mọi người đồng bảo: “Nên mở cửa cho vua vào. Người họ Thích bèn mở cửa trong. Vua Duy-lâu-lặc tiến vào thành Ca-duy-la-vệ, liền bắt sống người dòng tộc Thích đem ra ngoài thành sát hại.

Bấy giờ Thích-ma-nam tâu vua nước Xá-vệ:

–Xin vua cho tôi một nguyện nhỏ.

Vua hỏi:

–Tướng quân muốn gì?

–Tôi nguyện nay được chết dưới lòng sông, cùng lúc ấy cho các người Thích được đi ra khỏi thành.

Các đại thần tâu:

–Đại vương nên theo sở nguyện của Thích-ma-nam, cứ cho xuống sông xem được bao lâu.

Vua bèn đồng ý theo yêu cầu đó. Thích-ma-nam bèn nhảy xuống đầm nước, lấy tóc quấn vào rễ cây mà chết.

Vua thấy lâu không trôi lên thì làm lạ, nên bảo người xuống xem Thích-ma-nam ở dưới nước làm gì. Người ấy thấy Thích-ma-nam chết dưới đầm bèn trôi lên tâu vua:

–Thưa Đại vương, Thích-ma-nam đã quấn tóc vào rễ cây chết rồi.

Vua bèn hỏi đến những người họ Thích còn lại trong thành bị bắt giữ đã giết hết chưa. Bọn cận thần thưa:

–Đã cho voi dày đạp chết cả!

Vua bèn rút quân về nước.

Vào lúc quá trưa, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo đi đến chỗ giảng đường Thệ tâm Tu-gia-lợi. Các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy. Đức Phật cùng chúng Tỳ-kheo đến giảng đường Thệ tâm, đi ngang qua chỗ các người Thích chết. Trong số người bị giết ấy có người còn nói được, nhìn thấy Phật bèn cất lời than oán. Đức Phật nghe tiếng bi ai thống khổ bèn nói với các Tỳ-kheo:

–Kẻ ngu si Duy-lâu-lặc gây tội không nhỏ.

Đức Phật đến giữa vùng đất của họ Thích, hóa hiện vô số sàng tọa. Đức Phật cùng các Tỳ-kheo đều ngồi xuống. Phật lại vì các người trong dòng họ Thích diễn thuyết kinh

pháp, xong nói cùng Tỳ-kheo:

– Ý các ông thế nào? Kẻ đồ tể lấy việc giết hại làm nghề nghiệp, lấy việc giết hại làm sự sống, vậy từ nhân duyên ấy có được an vui cõi lên voi thánh, ngựa thần, xe báu báu không?

Các Tỳ-kheo nói thưa:

– Trọn không thể được.

Phật nói:

– Lành thay! Đúng như vậy. Ta chẳng hề thấy, chẳng hề nghe kẻ đồ tể lấy việc giết hại làm nghề nghiệp sinh sống lại được phúc lạc. Tại sao vậy? Vì kẻ đồ tể không có từ tâm thương cảm đối với các loài thú.

Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

– Ý các ông thế nào? Kẻ săn bắt cá cùng kẻ giết bò, lấy đó làm nghề nghiệp, lấy đó để sinh sống. Vậy có được cõi lên voi thần, ngựa thánh, xe báu, có được phúc lạc không?

Các Tỳ-kheo đáp:

– Trọn không thể được.

Phật bảo:

– Lành thay! Ta cũng chẳng hề nghe, chẳng hề thấy kẻ nào săn bắt cá, giết bò làm nghề nghiệp sinh sống mà được phúc lạc. Tại sao vậy? Bọn họ đã không còn lòng thương xót, không có từ tâm đối với loài thú, cho nên làm sao được phúc lạc. Đây là người ngu si, tất sẽ gặt lấy quả tổn hại. Nên biết kẻ kia lúc sống cũng bất thiện, trong bảy ngày tất sẽ bị nước cuốn trôi. Cho nên, các Tỳ-kheo phải có từ tâm, chớ học tâm tổn hại, tất bị thiêu cháy oan uổng, cũng chớ có sinh ý làm tổn hại.

Đức Phật bèn dùng ngay sự việc ấy nói rõ nhân duyên và ý nghĩa, bảo đệ tử hiểu rõ và ghi nhớ, kiểm lại lời dạy trong kinh để hậu thế tỏ tường, khiến kinh điển đạo Phật trụ lâu dài ở thế gian.

Bấy giờ Phật nói kinh Nghĩa Túc:

*Chẳng xót thương đến khùng bố
Người đời truyền nhau nghe biết
Nay muốn thuyết nghĩa xót thương
Ta dứt đi mọi sợ hãi.
Người đời quần quanh khổ não
Như nước cạn ngăn cá lội
Trong khổ não sinh ý hại
Kẻ si thích khùng bố người.
Toàn cõi đời đều bốc cháy.
Khắp mười phương loạn chẳng an
Tự ngạo mạn chẳng yêu thương
Vì chẳng thấy nên ngu tối.
Chớ tự buộc cầu khổ não
Ta quán suốt ý chẳng vui
Thấy gai kia đâm đau đớn
Do nhìn thấy khó thể nhẫn.
Gai nhọn đau còn ra đấy
Mang gai châm đi khắp đời*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật nhìn thấy, khổ dứt đau
Không khổ cũng không niệm khổ.
Đời đầy đầy song chẳng nhận
Chẳng y cứ vào loạn tà
Chán mọi dục, vượt tất cả
Học thoát khổ, tự thành tựu
Lòng chí thành chẳng hề quên.
Giữ hạnh lành, không hai lời
Diệt lửa oán, dứt lòng tham
Dứt phiền não, đại tri kiến
Chẳng nằm ngò, dứt mê mờ
Chẳng đầy đủ, lia vô độ
Điều đáng ghét chẳng giữ lấy
Cả niệm Không cũng tận diệt.
Chẳng cậy nhờ vào đối lìa
Thấy vật sắc chẳng mặc vào
Thân chẳng biết mặc lụa đẹp
Mặc vào thâm mong thoát bỏ.
Niệm xả lâu thành chẳng nghĩ
Cũng không mong được thân sau
Thấy đều mất chẳng buồn lo
Dù bốn biển cũng mau diệt.
Ta nói tham thật lớn mạnh
Khi vào dòng, phải ngăn si
Từ nhân duyên ràng ý niệm
Vương ý dục thật khó lìa.
Xả ly dục thật rất hiếm
Kể trong đời chẳng bao nhiêu
Xả, không dứt cũng chẳng thôi
Đoạn dứt dòng không trói buộc.
Thừa lực đế, tận ngăn ngừa
Khởi trí tuệ chẳng buồn lo
Là ngăn ngừa sự nguy hại
Tận sức giữ được an lành.
Đã tính xa lìa nỗi khổ
Chẳng bị đấm pháp quán không.
Theo chân kiến đạo rộng bằng
Tất chẳng vướng quan niệm đời.
Thân chẳng lo, tự xem thường
Kẻ như vậy còn liệu gì?
Đã không thể cũng chẳng còn
Ta chẳng có, còn lo gì?
Gốc ngu si, càn trống rỗng
Sau khi trông lại không dưỡng
Đến giữa chừng chẳng giữ gìn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng cần bạn vất bỏ thù.
Bỏ tất cả mọi danh sắc
Chẳng niệm tưởng thu lấy đượ
Đã không có cũng không trụ
Tất cả đời không oán nhau.
Đoạn dứt tận vô tướng sắc
Tất cả thiện cùng mọi loài
Đã theo học giáo lý này
Đến nơi hỏi chẳng sợ hãi.
Chẳng cùng nhất trí là tuệ
Sở cầu là không thể học
Xả yếm ly chẳng nhân duyên
Diệt tận mới thấy yên ổn.
Trên chẳng kiêu, dưới chẳng sợ
Chốn bình yên không nhìn thấy
Nơi thanh tịnh không oán tậ
Tuy thấu rõ nhưng chẳng kiêu.*

Phật nói kinh Nghĩa Túc này xong, các vị Tỳ-kheo đều hoan hỷ.

